

BẢNG ĐIỂM THI MÔN: KIỂM TOÁN CĂN BẢN
K11_KỶ II_NĂM HỌC 2024-2025

STT	Mã SV	Họ đệm	tên	Ngày sinh	Lớp	Số BD	Mã đề	Điểm	Ghi chú
1	1101020003	Đặng	Phuong	Anh	31/01/2005	KD11A	000001	853	01
2	1101020913	Đỗ Vũ Quỳnh	Anh	23/11/2005	KD11A	000002	740	9.00	01
3	1101020018	Nguyễn Nhật	Anh	26/08/2005	KD11A	000003	692	5.60	01
4	1101020023	Nguyễn Thị Lan	Anh	11/01/2005	KD11A	000004	568	3.80	01
5	1101020044	Phạm Thanh	Bình	19/01/2005	KD11A	000005	427	3.60	01
6	1101020050	Đỗ Quyết	Chiến	15/06/2005	KD11A	000006	375	5.00	01
7	1101020934	Phạm Thị Tuyết	Chinh	02/09/2005	KD11A	000007	219	6.20	01
8	1101020064	Cầm Minh	Đức	13/12/2005	KD11A	000008	184	3.00	01
9	1101020069	Nguyễn Thị Thủy	Duong	21/01/2003	KD11A	000009	853	4.00	01
10	1101020944	Lê Thị	Duyên	05/04/2005	KD11A	000010	740	4.20	01
11	1101020081	Cao Thị Thu	Hà	08/02/2005	KD11A	000011	692	4.00	01
12	1101020393	Lê Thị Thu	Hà	21/11/2005	KD11A	000012	568	6.40	01
13	1101020086	Tô Thu	Hà	18/03/2005	KD11A	000013	427	5.20	01
14	1101020953	Mai Thị Thanh	Hàng	06/02/2005	KD11A	000014	375	3.40	01
15	1101020095	Phan Thị	Hiến	05/10/2005	KD11A	000015	219	4.80	01
16	1101020097	Nguyễn Thị	Hiến	08/11/2005	KD11A	000016	184	3.40	01
17	1101020963	Vũ Thanh	Hoa	21/11/2005	KD11A	000017	853	4.20	01
18	1101021358	Hoàng Phi	Hùng	17/07/2003	KD11A	000018	740	5.40	01
19	1101020969	Nguyễn Lan	Huong	19/04/2005	KD11A	000019	692	4.60	01
20	1101020115	Phùng Thị	Hương	07/05/2005	KD11A	000020	568	3.80	01
21	1101020972	Đào Thị Thanh	Huyền	16/09/2005	KD11A	000021	427	5.20	01
22	810211730	Nguyễn Văn	Khai	18/10/2002	KD11A	000022	375	6.20	01
23	1101020587	Nguyễn Thị Quỳnh	Liên	12/09/2005	KD11A	000023	219	5.00	01
24	1101020153	Ngô Phuong	Linh	23/01/2005	KD11A	000024	184	4.80	01
25	1101020986	Nguyễn Thị Khánh	Linh	23/04/2005	KD11A	000025	853	4.80	01
26	1101020158	Nguyễn Thị Ngọc	Linh	26/01/2005	KD11A	000026	740	7.20	01
27	1101021381	Phạm Thủy	Linh	03/10/2005	KD11A	000027	692	9.20	01
28	1101020170	Nguyễn Minh	Loan	25/07/2005	KD11A	000028	568	9.40	01
29	1101020621	Đỗ Thị Tuyết	Mai	26/11/2005	KD11A	000029	427	3.00	01
30	1101020997	Trần Nguyễn Thảo	My	28/08/2005	KD11A	000030	375	3.60	01

31	1101021006	Phạm Thị Ngân	Ngân	15/08/2003	KD11A	000031	219	4.00	01
32	1101020206	Nguyễn Bích Ngọc	Ngọc	03/10/2005	KD11A	000032	184	8.80	01
33	1101021338	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	Ngọc	13/12/2005	KD11A	000033	853	3.40	01
34	1001020243	Đỗ Quốc Oai	Oai	01/01/2004	KD11A	000034	853	3.40	01
35	1101020244	Thái Minh Quân	Quân	09/02/2005	KD11A	000035	740	4.00	01
36	1101021341	Lê Thị Như Quỳnh	Quỳnh	17/04/2005	KD11A	000036	692	4.40	01
37	1101021031	Nguyễn Minh Tâm	Tâm	24/06/2005	KD11A	000037	568	4.80	01
38	1101020262	Hoàng Minh Thảo	Thảo	27/09/2005	KD11A	000038	427	2.40	01
39	1101020266	Nguyễn Phương Thảo	Thảo	11/02/2005	KD11A	000039	375	8.60	01
40	1101020273	Đỗ Minh Thư	Thư	14/03/2005	KD11A	000040	219	3.40	01
41	1101020277	Phạm Thị Thư	Thư	25/02/2005	KD11A	000041	184	3.60	01
42	1101020284	Hoàng Thị Thủy	Thủy	03/11/2005	KD11A	000042	853	7.80	01
43	1101021050	Đào Huyền Trang	Trang	03/06/2005	KD11A	000043	740	8.40	01
44	1101020299	Nguyễn Mai Trang	Trang	26/03/2005	KD11A	000044	692	3.80	01
45	1101020303	Nguyễn Thị Hà Trang	Trang	28/10/2005	KD11A	000045	568	8.20	01
46	1101021055	Nguyễn Thị Huyền Trang	Trang	14/06/2005	KD11A	000046	427	4.20	01
47	1101021059	Phuong Thủy Trang	Trang	30/07/2005	KD11A	000047	375	3.80	01
48	1101021063	Nguyễn Duy Tuấn	Tuấn	03/05/2005	KD11A	000048	219	4.60	01
49	1101020318	Cao Thị Thanh Tuyền	Tuyền	12/06/2005	KD11A	000049	184	5.60	01
50	1101020322	Nguyễn Thái Văn	Văn	07/12/2005	KD11A	000050	853	6.40	01
51	1101021070	Ngô Hải Yên	Yên	04/01/2005	KD11A	000051	740	4.20	01
52	901020902	Phạm Ngọc Hà	Hà	09/10/2003	KD9D	000052	692	2.80	01
53	1001030539	Nguyễn Việt Hà	Hà	02/04/2004	QT10B	000053	568	5.80	01
54	1101020002	Bùi Quốc Anh	Anh	14/08/2005	KD11B	000054	427	2.60	02
55	1101021260	Duong Phuong Anh	Anh	10/12/2005	KD11B	000055	375	6.20	02
56	1101021343	Nguyễn Quỳnh Anh	Anh	13/09/2005	KD11B	000056	219	6.80	02
57	1001020936	Nguyễn Thị Văn Anh	Anh	18/12/2004	KD11B	000057	184	3.60	02
58	1101020027	Phạm Lan Anh	Anh	16/04/2005	KD11B	000058	853	3.40	02
59	1001020053	Tạ Tuấn Anh	Anh	28/08/2004	KD11B	000059	740	5.20	02
60	1001020059	Nguyễn Ngọc Anh	Anh	29/04/2004	KD11B	000060	692	4.20	02
61	1001020069	Phạm Ngọc Bích	Bích	11/08/2004	KD11B	000061	568	4.60	02
62	1101020058	Nguyễn Thị Diễm	Diễm	03/03/2005	KD11B	000062	427	3.60	02
63	1101020065	Nguyễn Hữu Đức	Đức	29/06/2005	KD11B	000063	375	4.80	02
64	1101020070	Ninh Thị Thủy Dung	Dung	25/05/2005	KD11B	000064	219	5.80	02
65	1101020071	Phạm Thị Thủy Dung	Dung	05/12/2005	KD11B	000065	184	3.80	02
66	1101020073	Bùi Vũ Thủy Giang	Giang	19/08/2005	KD11B	000066	853	5.60	02

67	1101020535	Trần Thị Hương	Giang	02/01/2005	KD11B	000067	853	2.60	02
68	1101020080	Vũ Thị	Giang	23/05/2005	KD11B	000068	740	5.60	02
69	1101020087	Trần Thu	Hà	14/05/2005	KD11B	000069	692	3.80	02
70	1101020100	Nguyễn Thị	Hoa	22/09/2005	KD11B	000070	568	4.20	02
71	1101020562	Phùng Tuấn	Hùng	01/06/2005	KD11B	000071	427	3.80	02
72	1101020968	Đỗ Thị Lan	Hùng	12/03/2005	KD11B	000072	375	3.80	02
73	1101020116	Đỗ Thanh	Huyền	10/10/2005	KD11B	000073	219	4.60	02
74	1101021281	Nguyễn Thị Minh	Huyền	21/05/2005	KD11B	000074	184	9.00	02
75	1101020132	Đỗ Ngọc	Lan	03/08/2005	KD11B	000075	853	3.60	02
76	1101020980	Trần Thị Phuong	Liên	23/10/2005	KD11B	000076	740	5.00	02
77	1101020149	Lương Thị Ngọc	Linh	22/08/2005	KD11B	000077	692	7.60	02
78	1101020984	Nguyễn Khanh	Linh	20/03/2005	KD11B	000078	568	3.60	02
79	1101020160	Nguyễn Thủy	Linh	17/12/2005	KD11B	000079	427	3.60	02
80	1101020171	Nguyễn Thị Phuong	Loan	03/07/2005	KD11B	000080	375	9.20	02
81	1101021337	Phùng Thị Hải	Ly	24/03/2005	KD11B	000081	219	9.20	02
82	1101021336	Bùi Thanh	Mai	16/02/2005	KD11B	000082	184	6.80	02
83	1101021349	Nguyễn Thị Ngọc	Mai	09/02/2005	KD11B	000083	853	4.80	02
84	1101020185	Nguyễn Tuyết	Mai	10/12/2005	KD11B	000084	740	8.00	02
85	1101021000	Phạm Phuong	Nam	08/11/2005	KD11B	000085	692	4.40	02
86	1101020202	Nguyễn Thị Hồng	Ngai	26/06/2005	KD11B	000086	568	4.60	02
87	1101020413	Nguyễn Thị Khanh	Ngoc	19/03/2005	KD11B	000087	427	8.80	02
88	1001021556	Chu Yên	Nhi	04/08/2004	KD11B	000088	375	4.00	02
89	1101020878	Đỗ Trang	Nhung	10/06/2005	KD11B	000089	219	3.40	02
90	1101020226	Nguyễn Cẩm	Nhung	02/11/2005	KD11B	000090	184	3.00	02
91	1101020667	Lê Thanh	Phuc	03/05/2005	KD11B	000091	853	2.20	02
92	1101020232	Bùi Thu	Phuong	12/06/2005	KD11B	000092	740	4.00	02
93	1101020241	Trần Thị Hoài	Phuong	28/07/2005	KD11B	000093	692	8.40	02
94	1101020251	Nguyễn Như	Quynh	02/05/2005	KD11B	000094	568	6.40	02
95	1101020256	Nguyễn Thị Thanh	Tam	30/09/2005	KD11B	000095	427	4.20	02
96	1101021033	Hoàng Thị Phuong	Thao	29/05/2005	KD11B	000096	375	6.20	02
97	1101021396	Nguyễn Thị	Thao	03/02/2005	KD11B	000097	219	6.40	02
98	1101020271	Vũ Thị Ngọc	Thu	19/10/2005	KD11B	000098	184	3.40	02
99	1101020278	Phạm Thị Minh	Thu	24/04/2005	KD11B	000099			02
100	1101020285	Lê Thị Phuong	Thuy	14/03/2005	KD11B	000100	853	6.20	02
101	1101020290	Lê Thị Thủy	Tinh	23/10/2005	KD11B	000101	740	5.20	02
102	1101020300	Nguyễn Quỳnh	Trang	10/03/2005	KD11B	000102	692	6.40	02

103	1101020305	Nguyễn Thị Thu	Trang	02/07/2005	KD11B	000103	568	5.80	02
104	1101020309	Trần Huyền	Trang	15/08/2005	KD11B	000104	427	4.00	02
105	1101020315	Nguyễn Việt	Tuân	20/01/2005	KD11B	000105	375	5.40	02
106	1101021066	Phạm Ngọc	Vi	04/10/2004	KD11B	000106	219	8.80	02
107	1101020748	Nguyễn Quang	Vinh	13/03/2004	KD11B	000107	184	7.00	02
108	1101020331	Bùi Thị	Yên	11/01/2005	KD11B	000108	853	5.60	02
109	1101021258	Đặng Trần Tuấn	Anh	20/01/2005	KD11C	000109	740	5.00	03
110	1101020013	Hoàng Thị Lan	Anh	24/09/2005	KD11C	000110	692	6.20	03
111	1101020014	Nghiêm Thị Quỳnh	Anh	15/06/2005	KD11C	000111	568	4.00	03
112	1101020022	Nguyễn Thị Hải	Anh	02/06/2005	KD11C	000112	427	3.60	03
113	1101020026	Phạm Hoàng Hà	Anh	08/07/2005	KD11C	000113	375	3.80	03
114	1101020032	Trương Thị Mai	Anh	11/09/2005	KD11C	000114	219	3.00	03
115	1101020034	Vũ Thị Hồng	Anh	10/09/2005	KD11C	000115	184	6.60	03
116	1101020927	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	10/04/2005	KD11C	000116	853	8.40	03
117	1101020039	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	21/05/2005	KD11C	000117	740	3.20	03
118	1101020041	Phạm Ngọc	Anh	30/08/2005	KD11C	000118	692	6.80	03
119	1101021413	Đặng Thị Linh	Chi	04/01/2005	KD11C	000119	568	8.80	03
120	1101020054	Nguyễn Thị Anh	Đào	02/01/2005	KD11C	000120	427	4.40	03
121	1101020066	Nguyễn Thanh	Dung	31/12/2005	KD11C	000121	375	7.60	03
122	1101020941	Trịnh Công	Duong	23/11/2005	KD11C	000122	219	2.80	03
123	1101020075	Đào Thị Hương	Giang	21/07/2005	KD11C	000123	184	5.80	03
124	1101020948	Lê Thị Thu	Hà	01/07/2005	KD11C	000124	853	4.60	03
125	1101020088	Trần Đình	Hải	09/03/2005	KD11C	000125	740	5.60	03
126	1101021452	Nguyễn Hồng	Hành	05/11/2004	KD11C	000126	692	6.00	03
127	1101020101	Nguyễn Thị Thanh	Hòa	18/04/2005	KD11C	000127	568	5.60	03
128	1101021342	Nguyễn Thanh	Hoài	19/08/2005	KD11C	000128	427	6.60	03
129	1101020112	Nguyễn Thị Thanh	Huong	21/09/2005	KD11C	000129	375	5.00	03
130	1101020126	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	13/04/2005	KD11C	000130	219	4.80	03
131	1101021402	Nguyễn Thị	Lan	31/12/2005	KD11C	000131			03
132	1101020593	Đoàn Phương	Linh	09/10/2005	KD11C	000132	184	3.00	03
133	1101020146	Lê Nguyễn Thủy	Linh	23/09/2005	KD11C	000133	853	5.40	03
134	1101020162	Phạm Thủy	Linh	07/03/2005	KD11C	000134	740	6.40	03
135	1101020164	Trần Phương	Linh	07/04/2005	KD11C	000135	692	7.20	03
136	1101020165	Vũ Hà	Linh	30/07/2005	KD11C	000136	568	4.00	03
137	1101020173	Trương Thị	Luyên	20/10/2005	KD11C	000137	427	2.40	03
138	1101020198	Trương Quỳnh	Nga	19/06/2005	KD11C	000138	375	5.60	03

139	1101020199	Lê Hồng	Ngân	11/07/2005	KD11C	000139	219	4.20	03
140	1101020203	Bùi Thị	Ngọc	15/09/2005	KD11C	000140	184	2.40	03
141	1101020208	Phạm Anh	Ngọc	25/11/2005	KD11C	000141	853	6.20	03
142	1101020216	Kiều Yên	Nhi	24/10/2005	KD11C	000142	740	7.40	03
143	1101021016	Nguyễn Hồng	Nhung	29/05/2005	KD11C	000143	692	3.80	03
144	1101021022	Chu Lan	Phuong	05/07/2005	KD11C	000144	568	5.80	03
145	1101021024	Trịnh Thu	Phuong	08/11/2005	KD11C	000145	427	6.40	03
146	1101020252	Nguyễn Thị	Quỳnh	29/04/2005	KD11C	000146	375	2.20	03
147	1101020259	Bùi Thị Phuong	Thanh	23/11/2005	KD11C	000147	219	4.80	03
148	1101021034	Hoàng Thị Thu	Thao	04/11/2005	KD11C	000148	184	8.40	03
149	1101020267	Nguyễn Thị Thu	Thao	30/09/2005	KD11C	000149	853	5.20	03
150	1101020706	Cầm Văn	Thu	25/01/2005	KD11C	000150	740	5.00	03
151	1101020279	Lê Hồng	Thúc	05/10/2005	KD11C	000151	692	3.20	03
152	1101020286	Trần Phuong	Thùy	20/01/2005	KD11C	000152	568	7.40	03
153	1101020902	Đinh Thị Yên	Trang	29/01/2005	KD11C	000153	427	8.80	03
154	1101020301	Nguyễn Quỳnh	Trang	08/10/2005	KD11C	000154	375	9.00	03
155	1101020310	Trần Thị Huyền	Trang	30/08/2005	KD11C	000155	219	7.00	03
156	1101020317	Tô Anh	Tuân	23/04/2004	KD11C	000156	184	4.40	03
157	1101021067	Phạm Đức	Việt	22/08/2005	KD11C	000157	853	2.60	03
158	1101020326	Nguyễn Hà	Vy	18/04/2005	KD11C	000158	740	6.00	03
159	1101020005	Đào Ngọc	Anh	22/07/2005	KD11D	000159	692	3.20	04
160	1101020012	Đông Mai	Anh	01/05/2003	KD11D	000160	568	7.60	04
161	1101020015	Ngô Hoàng	Anh	16/10/2005	KD11D	000161	427	5.80	04
162	1101020024	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	30/01/2005	KD11D	000162	375	2.60	04
163	1101020030	Trần Diệu	Anh	15/01/2005	KD11D	000163	219	4.00	04
164	1101020035	Vũ Thị Phuong	Anh	16/07/2005	KD11D	000164	184	3.20	04
165	1101021328	Trần Quốc Việt	Bách	01/09/2002	KD11D	000165	853	4.00	04
166	1101020511	Lộc Thanh	Đạt	13/09/2005	KD11D	000166	184	3.20	04
167	1101020067	Đào Thị Thủy	Duong	22/12/2005	KD11D	000167	853	2.80	04
168	1101021346	Đặng Ngọc	Duy	11/11/2004	KD11D	000168			04
169	1101020076	Phạm Thị Hương	Giang	10/02/2005	KD11D	000169	740	8.80	04
170	1101021339	Lê Thị Thu	Hà	21/11/2005	KD11D	000170	692	7.40	04
171	1101020809	Nguyễn Thu	Hà	14/01/2005	KD11D	000171	568	10.00	04
172	1101020089	Trần Minh	Hai	12/10/2005	KD11D	000172	427	4.60	04
173	1101020093	Phạm Thu	Hằng	23/09/2005	KD11D	000173	375	4.40	04
174	1101021182	Nguyễn Như	Hanh	17/11/2005	KD11D	000174	219	3.00	04

175	1101020096	Đinh Thủy	Hiền	21/05/2005	KD11D	000175	184	4.40	04
176	1101020959	Bùi Công	Hiếu	08/04/2005	KD11D	000176	853	9.80	04
177	1101021443	Phạm Đức	Hiếu	02/08/2000	KD11D	000177	740	7.40	04
178	1101020962	Nguyễn Quỳnh	Hoa	19/04/2005	KD11D	000178	692	6.00	04
179	1101020108	Đinh Thủy	Hồng	05/11/2005	KD11D	000179	568	3.20	04
180	1101021329	Phạm Thu	Hùng	18/08/2000	KD11D	000180	427	8.60	04
181	1101020117	Đỗ Thị Khánh	Huyền	23/09/2005	KD11D	000181	375	8.20	04
182	1101020121	Nguyễn Ngọc	Huyền	30/04/2005	KD11D	000182	219	4.60	04
183	1101021330	Nguyễn Thu	Huyền	01/10/2005	KD11D	000183	184	6.60	04
184	1101020135	Nguyễn Ngọc	Lan	10/09/2005	KD11D	000184	853	5.00	04
185	1101020141	Đặng Mạnh	Linh	11/07/2005	KD11D	000185	740	6.00	04
186	1101020145	Hoàng Thị Thủy	Linh	11/12/2005	KD11D	000186	692	7.60	04
187	1101020155	Nguyễn Thị Diệu	Linh	21/08/2005	KD11D	000187	568	5.60	04
188	1101020167	Vũ Quang	Linh	29/07/2005	KD11D	000188	427	3.20	04
189	1101020178	Trần Thị Vân	Ly	10/10/2005	KD11D	000189	375	7.40	04
190	1101020181	Đặng Ngọc	Mai	11/07/2005	KD11D	000190	219	3.20	04
191	1101020189	Trần Vũ Hồng	Minh	04/12/2005	KD11D	000191	853	4.20	04
192	1101020190	Vũ Thị Nguyệt	Minh	11/10/2005	KD11D	000192	740	3.80	04
193	1101021437	Đỗ Thị Thực	Mỹ	15/04/2005	KD11D	000193	692	4.80	04
194	1101020196	Lê Thị	Nga	23/09/2005	KD11D	000194	568	8.20	04
195	1101021011	Hoàng Thị Huyền	Ngọc	24/07/2005	KD11D	000195	427	3.80	04
196	1101020209	Nguyễn Đình	Nguyễn	08/09/2005	KD11D	000196	375	7.20	04
197	1101020217	Nguyễn Ngọc	Nhi	15/05/2005	KD11D	000197	219	7.20	04
198	1101020224	Nguyễn Thị	Như Ý	14/07/2005	KD11D	000198	184	4.40	04
199	1101021017	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	06/04/2005	KD11D	000199	853	5.00	04
200	1101020235	Lê Thị Thu	Phong	14/03/2005	KD11D	000200	740	4.60	04
201	1101020247	Đào Diễm	Quỳnh	26/12/2005	KD11D	000201	692	3.20	04
202	1101020253	Trần Thị Diệu	Quỳnh	28/07/2005	KD11D	000202	568	3.80	04
203	1101021032	Đào Thị	Thanh	22/08/2005	KD11D	000203	427	9.80	04
204	1101020263	Lê Thị	Thảo	17/10/2005	KD11D	000204	375	8.40	04
205	1101021038	Nguyễn Thu	Thảo	29/05/2005	KD11D	000205	219	6.40	04
206	1101021393	Nguyễn Thị Anh	Thu	02/12/2005	KD11D	000206	184	4.00	04
207	1101020281	Nguyễn Hoài	Thương	28/07/2005	KD11D	000207	853	9.40	04
208	1101020287	Đặng Thanh	Thủy	04/08/2005	KD11D	000208	740	4.60	04
209	1101020296	Lê Hà	Trang	24/11/2005	KD11D	000209	692	10.00	04
210	1101020302	Nguyễn Quỳnh	Trang	31/07/2005	KD11D	000210			04

211	1101020311	Vũ Quang	Triển	08/10/2005	KD11D	000211	568	8.60	04
212	1101021065	Phùng Phương	Uyên	01/01/2005	KD11D	000212	427	7.60	04
213	1101020324	Nguyễn Thị Hồng	Vinh	22/11/2005	KD11D	000213	375	5.00	04
214	1101021410	Đặng Thị	Yên	06/02/2003	KD11D	000214	219	4.20	04
215	1101020333	Nguyễn Hải	Yên	29/06/2005	KD11D	000215	184	3.00	04
216	1101020004	Đặng Thị Ngọc	Anh	23/08/2005	KD11E	000216	853	3.60	05
217	1101020008	Đỗ Thị Mai	Anh	08/10/2005	KD11E	000217	740	5.60	05
218	1101020016	Nguyễn Diệp	Anh	17/09/2005	KD11E	000218	692	5.20	05
219	1101020019	Nguyễn Phương	Anh	06/11/2005	KD11E	000219	568	2.60	05
220	1101020025	Nguyễn Văn	Anh	01/12/2005	KD11E	000220	427	4.80	05
221	1101020921	Trần Hoài	Anh	17/12/2005	KD11E	000221	375	5.80	05
222	1101020925	Lê Minh	Anh	07/05/2005	KD11E	000222	219	6.60	05
223	1101020040	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	21/10/2005	KD11E	000223	184	8.40	05
224	1101020043	Nguyễn Thanh	Bình	02/12/2005	KD11E	000224	853	3.80	05
225	1101020053	Phùng Ngọc	Chúc	05/07/2005	KD11E	000225	740	4.60	05
226	1101020059	Vương Thị	Diễn	19/08/2005	KD11E	000226	692	3.40	05
227	1101020061	Nguyễn Thị	Diệp	17/03/2005	KD11E	000227	568	5.00	05
228	1101021076	Lê Thủy	Dương	16/10/2005	KD11E	000228	427	4.80	05
229	1101020072	Phạm Hải	Duy	22/11/2005	KD11E	000229	375	4.80	05
230	1101020074	Đặng Trà	Giang	15/03/2005	KD11E	000230	219	3.40	05
231	1001020101	Nguyễn Trà	Giang	26/02/2004	KD11E	000231	184	2.80	05
232	1101020077	Phạm Thị Hương	Giang	18/08/2005	KD11E	000232	219	4.00	05
233	1101020084	Phạm Thị Hồng	Hà	01/03/2005	KD11E	000233	375	6.60	05
234	1101020090	Lê Nguyễn Minh	Hàng	01/10/2005	KD11E	000234	692	8.40	05
235	1101020957	Nguyễn Thị	Hào	16/07/2005	KD11E	000235	740	7.00	05
236	1101020103	Đặng Thị	Hoàn	26/10/2004	KD11E	000236	219	9.80	05
237	1101020970	Nguyễn Thị	Hương	25/10/2005	KD11E	000237	375	5.00	05
238	1101020114	Phạm Thủy	Hương	02/10/2005	KD11E	000238	692	9.60	05
239	1101020122	Nguyễn Ngọc	Huyền	22/04/2005	KD11E	000239	740	5.80	05
240	1101020129	Phạm Quốc	Khanh	02/09/2005	KD11E	000240	853	3.80	05
241	1101020976	Vũ Ngọc	Khanh	13/10/2005	KD11E	000241	568	8.60	05
242	1101020138	Vũ Thị	Lan	28/02/2005	KD11E	000242	427	4.60	05
243	1101020979	Cà Nhật Minh Ai	Lê	01/08/2005	KD11E	000243	184	9.20	05
244	1101020148	Lương Hải Khanh	Linh	02/09/2005	KD11E	000244	853	3.00	05
245	1101020156	Nguyễn Thị Hải	Linh	28/08/2005	KD11E	000245	568	6.80	05
246	1101020989	Vũ Thị Diệu	Linh	19/05/2005	KD11E	000246			05

247	1101020169	Đinh Thị Ngọc	Loan	03/08/2005	KD11E	000247	427	4.80	05
248	1101020175	Nguyễn Cẩm	Lý	01/07/2005	KD11E	000248	184	8.40	05
249	1101030618	Vương Thị Diệu	Lý	11/12/2005	KD11E	000249	740	6.60	05
250	1101020182	Đỗ Ngọc	Mai	17/08/2005	KD11E	000250	219	6.80	05
251	1101020995	Khổng Xuân	Mơ	10/05/2005	KD11E	000251	375	7.60	05
252	1101021291	Nguyễn Thị	Nga	05/02/2004	KD11E	000252	692	8.80	05
253	1101021132	Nguyễn Thị Thủy	Nga	14/01/2005	KD11E	000253	740	4.60	05
254	1101020205	Đỗ Lê Hoàng	Ngọc	19/02/2005	KD11E	000254	219	9.20	05
255	1101021013	Lương Bảo	Ngọc	07/06/2005	KD11E	000255	375	4.20	05
256	1101020210	Nguyễn Thị	Nguyễn	09/02/2005	KD11E	000256	427	8.00	05
257	1101020218	Nguyễn Thị Yên	Nhi	26/10/2005	KD11E	000257	184	5.00	05
258	1101021364	Phạm Hồng	Nhung	03/08/2005	KD11E	000258	853	5.00	05
259	1101020240	Phan Thị	Phuong	03/05/2005	KD11E	000259	568	3.40	05
260	1101020249	Đỗ Thị Như	Quỳnh	22/04/2005	KD11E	000260	427	8.00	05
261	1101020254	Vũ Thị	Quỳnh	17/02/2005	KD11E	000261	184	5.40	05
262	1101020260	Trương Kiều	Thanh	26/03/2005	KD11E	000262	853	5.60	05
263	1101020264	Nguyễn Phương	Thảo	11/10/2005	KD11E	000263	568	7.60	05
264	1101020268	Nguyễn Vi	Thao	10/01/2005	KD11E	000264	692	3.40	05
265	1101020275	Lương Anh	Thư	01/07/2005	KD11E	000265	853	8.60	05
266	1101020282	Nông Hà	Thuong	06/11/2005	KD11E	000266	740	7.20	05
267	1101021046	Nguyễn Thủy	Tiên	11/11/2005	KD11E	000267	692	8.60	05
268	1101021054	Nguyễn Thị	Trang	15/08/2005	KD11E	000268	568	6.00	05
269	1101020308	Nguyễn Thủy	Trang	14/08/2005	KD11E	000269	427	8.80	05
270	1101021335	Lê Minh	Tú	22/10/2004	KD11E	000270	375	9.60	05
271	1101020316	Phạm Minh	Tuân	08/09/2005	KD11E	000271	219	7.40	05
272	1101020320	Đỗ Hồng	Vân	08/05/2005	KD11E	000272	184	4.80	05
273	1101020325	Đỗ Quốc	Vuong	24/09/2005	KD11E	000273	853	3.40	05
274	1101021428	Triệu Thị Hà	Vy	24/10/2005	KD11E	000274	740	2.60	05
275	1101020334	Phạm Tiếu	Yên	24/10/2005	KD11E	000275	692	2.60	05
276	1101020011	Đỗ Văn	Anh	06/10/2005	KD11G	000276	568	3.40	06
277	1101020017	Nguyễn Kim Hoàng	Anh	18/08/2005	KD11G	000277	427	8.60	06
278	1101021352	Nguyễn Việt	Anh	26/04/2004	KD11G	000278			06
279	1101020028	Phạm Phương	Anh	01/08/2005	KD11G	000279	375	3.60	06
280	1101020487	Phùng Thủy	Anh	15/02/2005	KD11G	000280	219	3.80	06
281	1101020777	Trần Thị Phương	Anh	28/07/2005	KD11G	000281	184	2.40	06
282	1101020045	Phạm Thanh	Bình	11/11/2005	KD11G	000282	853	5.20	06

283	1101020932	Đinh Thị	Châm	25/11/2005	KD11G	000283	740	4.80	06
284	1101020056	Đoàn Khắc	Bát	27/06/2005	KD11G	000284	692	3.40	06
285	1101020062	Đỗ Thị Hồng	Doan	08/12/2005	KD11G	000285	568	5.20	06
286	1101020063	Lại Quang	Đông	04/08/2005	KD11G	000286	427	4.60	06
287	1101020068	Nguyễn Tài	Duong	14/11/2005	KD11G	000287	375	5.20	06
288	1101020943	Đỗ Thị Hồng	Duyen	22/02/2005	KD11G	000288	219	5.00	06
289	1101020078	Phạm Thị Trà	Giang	08/04/2005	KD11G	000289	184	5.60	06
290	1101020083	Nguyễn Thị Thu	Hà	21/06/2005	KD11G	000290	853	9.40	06
291	1101020085	Phùng Hải	Hà	22/06/2005	KD11G	000291	740	5.40	06
292	1101020091	Lê Thị	Hàng	13/05/2005	KD11G	000292	692	3.80	06
293	1101021334	Đinh Thu	Hiên	30/07/2005	KD11G	000293	568	3.00	06
294	1101020109	Tô Anh	Hồng	09/09/2005	KD11G	000294	427	6.60	06
295	1101020568	Trần Quang	Huy	13/04/2005	KD11G	000295	375	5.60	06
296	1101020123	Nguyễn Ngọc	Huyền	30/07/2005	KD11G	000296	219	4.60	06
297	1101020130	Phạm Thị	Khánh	01/11/2005	KD11G	000297	853	8.40	06
298	1101020977	Trần Trung	Kiên	22/02/2005	KD11G	000298	740	6.80	06
299	1101021205	Phạm Thị Ngọc	Lan	04/05/2005	KD11G	000299	692	5.20	06
300	1101020139	Hoàng Thị	Lê	21/01/2005	KD11G	000300	568	5.20	06
301	1101020150	Lưu Thủy	Linh	02/01/2005	KD11G	000301	427	5.40	06
302	1101020166	Vũ Nguyễn Thủy	Linh	12/08/2005	KD11G	000302	375	4.60	06
303	1101020168	Vũ Thị Khánh	Linh	10/12/2005	KD11G	000303	219	3.60	06
304	1101021345	Đỗ Thị Thanh	Loan	03/12/2005	KD11G	000304	184	3.20	06
305	1101020172	Phạm Thị	Loan	05/02/2005	KD11G	000305	853	4.60	06
306	1101020179	Bùi Ngọc	Mai	18/02/2005	KD11G	000306	740	2.40	06
307	1101020197	Phạm Thị	Nga	01/02/2003	KD11G	000307	692	7.40	06
308	1101021333	Nguyễn Hoàn	Ngọc	07/08/2005	KD11G	000308	568	8.00	06
309	1101020207	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	08/11/2005	KD11G	000309	427	8.00	06
310	1101020212	Bùi Thị	Nguyễn	06/07/2005	KD11G	000310	375	7.00	06
311	1101020221	Phạm Yên	Nhi	09/08/2005	KD11G	000311	219	3.60	06
312	1101020658	Lương Tâm	Như	12/09/2004	KD11G	000312	184	7.60	06
313	1101021019	Trần Hồng	Nhung	30/11/2005	KD11G	000313	853	6.40	06
314	1101020229	Nguyễn Thị	Oanh	16/10/2005	KD11G	000314	740	6.80	06
315	1101020236	Lý Thu	Phuong	28/07/2005	KD11G	000315	692	4.20	06
316	1101021025	Vương Thị	Phuong	30/06/2005	KD11G	000316	568	7.80	06
317	1101021029	Vũ Thị Như	Quỳnh	18/08/2005	KD11G	000317	427	3.20	06
318	1101020258	Bùi Phương	Thanh	26/06/2005	KD11G	000318	375	3.60	06

319	1101020894	Nguyễn Minh	Thành	14/02/2005	KD11G	000319	219	3.20	06
320	1101020265	Nguyễn Phương	Thảo	27/07/2005	KD11G	000320	184	3.80	06
321	1101020276	Nguyễn Thị Anh	Thư	25/11/2005	KD11G	000321	853	3.80	06
322	1101020364	Lê Tô	Trang	12/09/2005	KD11G	000322	740	7.40	06
323	1101020297	Lục Hà	Trang	11/03/2005	KD11G	000323	692	5.20	06
324	1101020304	Nguyễn Thị Huyền	Trang	08/02/2005	KD11G	000324	568	4.60	06
325	1101021057	Nguyễn Thủy	Trang	28/10/2005	KD11G	000325	427	5.80	06
326	1101021062	Lê Minh	Tuân	09/04/2005	KD11G	000326	375	7.20	06
327	1101020313	Đinh Lê Anh	Tuân	17/09/2005	KD11G	000327	219	4.20	06
328	1101020321	Hoàng Thị Thanh	Vân	15/10/2005	KD11G	000328	184	7.60	06
329	1101020328	Phạm Thanh	Xuân	22/09/2005	KD11G	000329	853	3.20	06
330	1101020330	Đỗ Ngọc	Yên	01/10/2005	KD11G	000330	740	4.80	06
331	1101020332	Đỗ Hải	Yên	23/08/2005	KD11G	000331	692	3.60	06
332	1101060914	Hoàng Thị Minh	Anh	04/04/2005	KA11A	000332	568	6.00	08
333	1101060336	Nguyễn Thị Phương	Anh	13/10/2005	KA11A	000333	427	4.80	08
334	1101060337	Hoàng Minh	Châu	27/10/2005	KA11A	000334	375	3.00	08
335	1101060048	Phạm Phương	Chi	09/11/2005	KA11A	000335	219	5.00	08
336	1101060338	Phạm Ngọc	Bà	09/03/2005	KA11A	000336	184	6.60	08
337	1101060339	Nguyễn Thị Hồng	Đào	20/11/2005	KA11A	000337	853	4.20	08
338	1101061075	Phùng Xuân Tân	Dũng	15/02/2005	KA11A	000338	740	4.20	08
339	1101061077	Trần Khánh	Duy	10/07/2005	KA11A	000339	692	5.00	08
340	1101060345	Vũ Thị Thu	Hiền	06/06/2005	KA11A	000340	568	8.00	08
341	1101060347	Nguyễn Hữu	Hoàng	21/06/2005	KA11A	000341	427	3.40	08
342	1001060362	Trịnh Thiên	Hùng	01/09/2004	KA11A	000342	375	6.20	08
343	1101060350	Đỗ Thị	Lan	06/09/2005	KA11A	000343	219	6.60	08
344	1101060351	Quỳnh Hồng	Lưu	03/11/2005	KA11A	000344	184	8.00	08
345	1101061079	Đỗ Tuấn	Mạnh	01/05/2005	KA11A	000345	853	4.20	08
346	1101061080	Ngô Bảo	Ngọc	04/11/2005	KA11A	000346			08
347	1101061081	Nguyễn Bùi Bảo	Ngọc	22/12/2005	KA11A	000347	740	3.40	08
348	1101060358	Chu Thanh	Thảo	24/01/2005	KA11A	000348	692	5.20	08
349	1101060359	Nguyễn Thị	Thảo	13/08/2005	KA11A	000349	568	9.80	08
350	1101060361	Bùi Thị Phương	Thủy	15/10/2005	KA11A	000350	427	5.40	08
351	1101061043	Hoàng Thị Phương	Thủy	08/05/2005	KA11A	000351	375	5.40	08
352	1101060363	Lê Thu	Trang	14/11/2005	KA11A	000352	219	9.80	08
353	1101061350	Tạ Thị Minh	Trang	12/08/2005	KA11A	000353	184	4.20	08
354	1101060907	Lê Quang	Tú	09/04/2005	KA11A	000354	853	4.40	08

Tổng số bài thi: 352

Hung Yên. Ngày 30 tháng 6 năm 2025
Cán bộ chấm 2

Cán bộ chấm 1

Nguyễn Thị Bích Hương

Lê Thị Loan

355	1101060367	Lê Nguyễn Anh Tuấn	12/02/2005	KA11A	000355	740	3.40	08
356	901020955	Phạm Xuân Mai	21/08/2003	KD9E	000356	692	5.40	08
357	901020190	Vô Thùy Trang	29/10/2003	KD9H	000357	568	3.00	08
358	901010899	Nguyễn Thị Huyền Trang	18/11/2003	KD9N	000358			08
359	1001030532	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	05/08/2004	QT10A	000359	427	6.40	08
360	901030547	Đinh Thu Trà	17/12/2003	QT9C	000360	375	8.40	08